TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2021/HNGĐST
Ngày: 18-5-2021
V/việc: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Trần Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Phan Thị Duệ - Bà Vi Thị Dung.

- Thư ký phiên toà: Bà Vi Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lô Thị Th. Sinh năm: 1992.

Trú tại: Bản T, xã C, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

Tạm trú: Khối B, thị trấn K, huyện Quế Phong, Nghệ An.

Có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Lương Văn T. Sinh năm: 1994.

Trú tại: Bản T, xã C, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

Tạm trú: Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số 1 tỉnh Nghệ An. Địa chỉ: Xóm 1, xã Nghĩa Đức, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/3/2021 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lô Thị Th trình bày: Chị Lô Thị Th và anh Lương Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 18 tháng 6 năm 2015 tại UBND xã C, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên, qúa trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không tự giải quyết được.

Trong cuộc sống hàng ngày cả hai không tìm được tiếng nói chung và anh T thường xuyên có hành vi chửi bới, đe dọa và đánh đập chị Th. Anh T là người nghiện ma túy và đang phải đi cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số 1 tỉnh Nghệ An từ cuối năm 2020. Từ đó, hai người không còn quan tâm, chăm sóc gì nhau nữa. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, quan hệ vợ chồng không còn tình cảm và không còn hạnh phúc. Vì vậy, chị Lô Thị Th làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Lương Văn T.

Về quan hệ con cái: Chị Lô Thị Th và anh Lương Văn T có 01 con chung là cháu Lương Thị Hải Y, sinh ngày 16/01/2016. Nếu ly hôn, chị Th xin nhận nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Th và anh T không có tài sản chung, không vay của ai hay cho ai vay tài sản gì. Vì vậy, chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản. Chị Lô Thị Th cũng không yêu cầu bố mẹ đẻ của anh T phải có nghĩa vụ trích chia công sức đóng góp vào khối tài sản chung của gia đình trong thời gian chị Th chung sống cùng anh T.

Quá trình giải quyết vụ án, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu đã trực tiếp ghi lời khai của anh Lương Văn T, anh T trình bày như sau: Anh T đồng ý với chị Th về thời gian, địa điểm tổ chức kết hôn và tình trạng pháp lý hiện nay của anh T. Từ năm 2018 thì chị Th đã tự ý bỏ đi làm ăn xa và kể từ khi anh T đi cai nghiện ma túy bắt buộc thì tình cảm vợ chồng không còn và cũng không quan tâm đến nhau nữa. Tuy nhiên, anh T cho rằng tình cảm vợ chồng đang còn và không đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị Th. Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh T xin được quyền nuôi dưỡng con chung và đề nghị chị Th phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Ngoài ra, anh T và chị Th không có tài sản chung, không cho ai vay và cũng không vay nợ của ai tài sản gì. Vì vậy, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản. Anh Lương Văn T đang phải đi cai nghiện ma túy bắt buộc tập trung nên không thể tham gia giải quyết vụ án tại Tòa án. Vì vậy, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh T theo quy định.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Cho chị Th được ly hôn với anh Tương; giao con chung Lương Thị Hải Y

cho chị Th chăm sóc, nuôi dưỡng; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T. Áp dụng điều 147 BLTTDS, buộc chị Thu phải chịu án phí DSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án*: Tranh chấp giữa chị Lô Thị Th và anh Lương Văn T là "Ly hôn", chị Thu và anh Tương đều có hộ khẩu cư trú tại huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[1.2] *Về sự vắng mặt của bị đơn:* Anh Lương Văn T hiện nay đang phải đi cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số 1 tỉnh Nghệ An. Qúa trình thu thập chứng cứ thì anh T có yêu cầu Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh T tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ tình cảm: Hôn nhân giữa chị Lô Thị Th và anh Lương Văn T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và có đăng ký kết hôn phù hợp với quy định của pháp luật. Quá trình chung sống thì giữa hai người đã xảy ra mâu thuẫn, anh T không có ý thức chăm lo xây dựng hạnh phúc gia đình mà lại sa vào con đường nghiện chất ma túy và nay đang phải đi cai nghiện ma túy bắt buộc. Mặc dù anh T cho rằng tình cảm vợ chồng đang còn và không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, thấy rằng hôn nhân của chị Th - anh T không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nên chấp nhận yêu cầu của chị Th, cho chị Lô Thị Th được ly hôn với anh Lương Văn T, điều này là phù hợp với thực tế cuộc sống và cũng là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Quan hệ con cái: Chị Lô Thị Th và anh Lương Văn T có 01 con chung là cháu Lương Thị Hải Y. Quá trình giải quyết vụ án, cả chị Th và anh T đều có yêu cầu nếu ly hôn thì xin nhận nuôi dưỡng con chung. Xét tình hình thực tế hiện nay anh T đang phải đi cai nghiện ma túy bắt buộc, chị Th có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Để đảm bảo sự phát triển đầy đủ về thể chất và các điều kiện khác liên quan. Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con chung cho chị Th chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Điều này cũng là phù hợp với thực tế cuộc sống và quy định của pháp luật. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lương Văn T.

[2.3] Quan hệ tài sản: Chị Lô Thị Th và anh Lương Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản. Vì vậy, nên miễn xét.

[3] Về án phí: Cần buộc chị Lô Thị Th phải chịu án phí DSST về ly hôn.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 và Điều 147 BLTTDS;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Lô Thị Th. Cho chị Lô Thị Th được ly hôn với anh Lương Văn T.

2. Về con cái:

- Giao cho chị Lô Thị Th chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Lương Thị Hải Y, sinh ngày 16 tháng 01 năm 2016 cho đến khi trưởng thành.

- Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lương Văn T.

- Anh Lương Văn T có quyền đi lại, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí:

- Buộc chị Lô Thị Th phải chịu 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2018/0001759 ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu. Chị Th đã nộp đủ án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Lô Thị Th có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lương Văn T có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hoài Nam

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKSND huyện Quỳ Châu*
- *Chi cục THADS huyện Quỳ Châu*
- *Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Nghệ An*
- *UBND xã C, H.Quỳ Châu, T.Nghệ An*
- *Lưu hồ sơ vụ án*